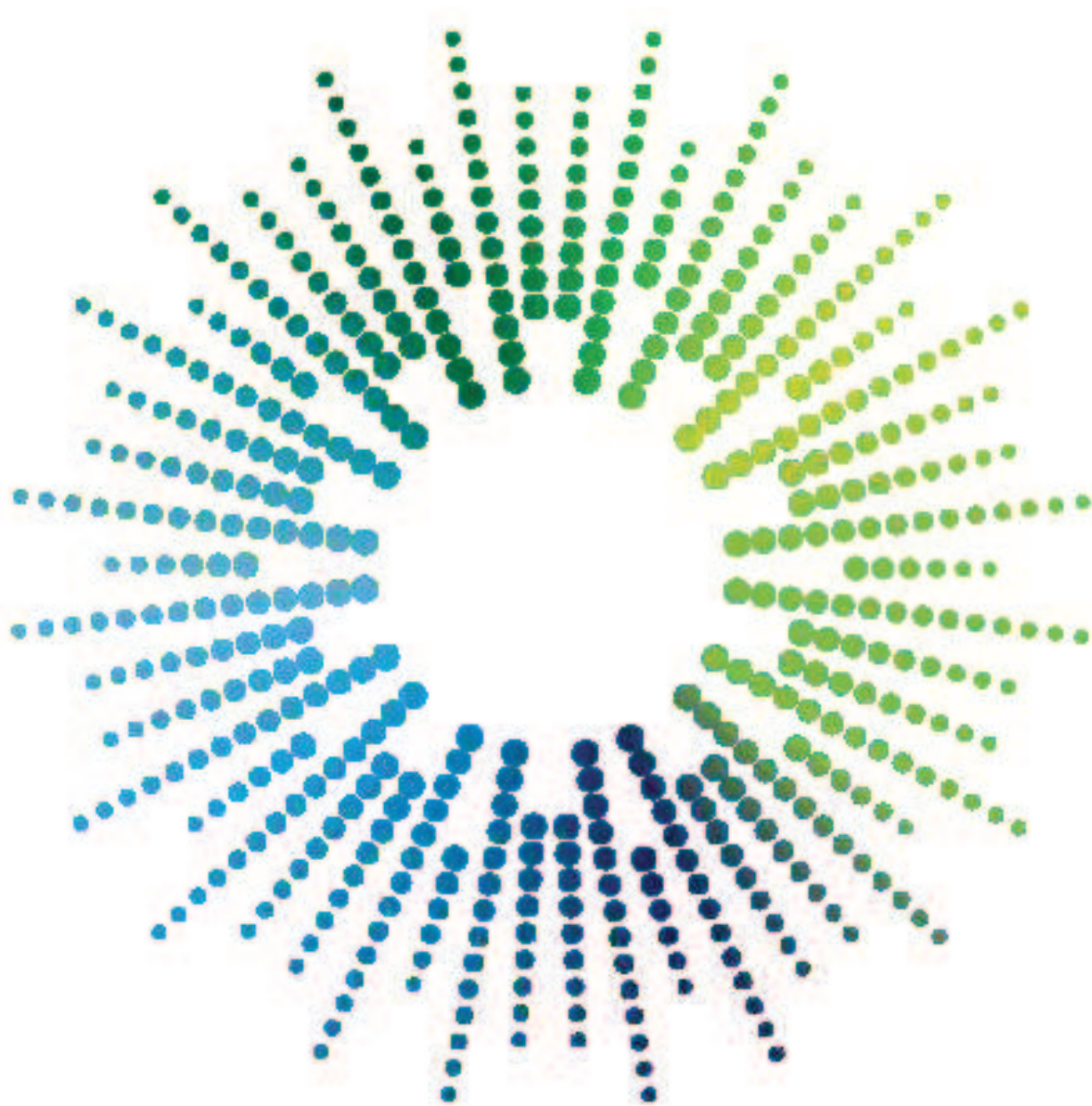


Deloitte.



Bản tin Thuế

Tháng 6 năm 2017

Tài liệu in cho mục đích tham khảo, lưu hành nội bộ

Trong số này:

VĂN BẢN MỚI

Thông tư 41/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều Nghị định 20/2017/NĐ-CP quy định về quản lý Thuế đối với các doanh nghiệp có giao dịch liên kết	3
Chỉ thị số 26/CT-TTg triển khai một số giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2017-2018	3
Quyết định số 15/2017/QĐ-TTg về danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập	5

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)	6
Cho cổ đông thuê tài sản dưới giá thị trường sẽ bị ấn định thuế	6
Kê khai thuế trong hợp đồng hợp tác kinh doanh	6
Chi phí sửa chữa văn phòng đi thuê được ghi nhận vào chi phí kinh doanh	7
Chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng, được tạm trích trước và quyết toán lại khi hoàn thành	7
Học phí đại học hoặc thạc sỹ cho người lao động được trừ khi tính thuế TNDN	8
Chuyển nhượng Hợp đồng góp vốn mua căn hộ là hoạt động chuyển nhượng BĐS	8
Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)	9
Khuyến mại vượt thời gian đã đăng ký không được miễn thuế GTGT	9
Kê khai, nộp thuế GTGT đối với hoạt động cung cấp, lắp đặt, thi công công trình ngoại tỉnh	9
Doanh thu xác định đối tượng kê khai thuế GTGT theo quý không bao gồm doanh thu của đơn vị trực thuộc	10
Mua bán cước vận tải quốc tế được hưởng thuế GTGT 0%	10
Du lịch trọn gói được giảm trừ chi phí ở nước ngoài khi tính thuế GTGT	11
Dịch vụ sở hữu trí tuệ cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) tiêu dùng bên ngoài không được hưởng thuế GTGT 0%	11
Hàng giao nhận giữa các doanh nghiệp trong nước ở ngoài Việt Nam được hưởng thuế GTGT 0%	11
Thuế Nhà thầu nước ngoài (“NTNN”)	12
Hướng dẫn thuế Nhà thầu khi bán hàng từ kho ngoại quan	12
Dịch vụ cho thuê đường truyền dẫn ở nước ngoài không bị tính thuế nhà thầu thuế Nhà thầu	13
Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)	13
Tiền hoa hồng trả cho cá nhân kinh doanh chỉ nộp thuế TNCN 1%	13
Thuế TNCN đối với khoản phụ cấp đi lại cho nhân viên	14
Khoản đóng góp Quỹ khuyến học được tính vào khoản giảm trừ khi tính thuế TNCN	14
Hóa đơn	15
Sử dụng hóa đơn thương mại đối với hoạt động xuất khẩu tại chỗ	15
Dự kiến sử dụng bắt buộc hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy	15
Thuê dịch vụ của cửa hàng được lập bảng kê thay hóa đơn nếu doanh thu không quá 100 triệu đồng/năm	15
Thuế Xuất Nhập khẩu - Hải Quan	16
Nguyên liệu chuyển mục đích sử dụng đưa trở lại dùng cho mục đích sản xuất xuất khẩu (“SXXK”) vẫn được hoàn thuế	16
C/O cấp thay thế phải ghi số tham chiếu của C/O gốc	16
Không được áp dụng ưu đãi miễn thuế/hoàn thuế nếu không có cơ sở sản xuất	17
Dự án cơ khí trọng điểm chỉ được ưu đãi thuế Nhập khẩu đến năm 2016	17
Phải gia hạn Hợp đồng gia công khi chưa xuất khẩu hết sản phẩm	18
Giải đáp vướng mắc thực hiện Luật thuế Xuất nhập khẩu XNK (“XNK”) số 107/2016/QH13 và Nghị định 134/2016/NĐ-CP	18
Xử phạt trong trường hợp không khai hải quan đối với hàng bán từ nội địa vào DNCX	19
VĂN BẢN HƯỚNG DẪN KHÁC	
Cơ sở sản xuất xuất khẩu và việc thế chấp quyền sử dụng đất thuê	20
Mở thêm cơ sở chế biến và kinh doanh tại địa phương khác với trụ sở chính	20
Điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng theo giá nhân công	21

VĂN BẢN MỚI

Thông tư 41/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều Nghị định 20/2017/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với các doanh nghiệp có giao dịch liên kết

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 41/2017/TT-BTC (“Thông tư 41”), đề ngày 28/04/2017, hướng dẫn một số quy định về quản lý thuế đối với các doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

Nội dung chi tiết đã được Deloitte cập nhật tại Bản tin cập nhật nhanh về thuế Tháng 06/2017. Theo đó, một số điểm đáng chú ý tại Thông tư 41 như sau:

- Các lưu ý về phân tích so sánh và lựa chọn đối tượng so sánh;
- Nghĩa vụ của người nộp thuế trong kê khai thông tin quan hệ liên kết, giao dịch liên kết và lập hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết;
- Một số thay đổi trong kê khai tờ khai thông tin giao dịch liên kết;
- Hướng dẫn phân bổ doanh thu và chi phí để tính tỷ suất lợi

nhuận – xác định các trường hợp miễn lập hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết.

Chỉ thị số 26/CT-TTg triển khai một số giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2017-2018

Ngày 06/06/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg về việc tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp. Chỉ thị giao các Bộ, ngành tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trong giai đoạn 2017-2018, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Trong đó, có một số giải pháp đáng lưu ý sau:

- Sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm tạo sự liên thông giữa các thủ tục đầu tư với thủ tục đất đai, xây dựng, đấu thầu, môi trường;
- Rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định về quản lý thuế, hải quan theo hướng liên thông giữa các bộ, cơ quan liên quan nhằm giảm thiểu tối đa thời gian và chi phí thực hiện cho doanh nghiệp;

- Đổi mới phương thức kiểm tra chuyên ngành theo nguyên tắc quản lý rủi ro; áp dụng chế độ ưu tiên trong kiểm tra; chuyển thời điểm kiểm tra chuyên ngành về chất lượng hàng hóa đang trong giai đoạn thông quan sang kiểm tra sau thông quan (trừ một số trường hợp đặc biệt);
- Xây dựng Nghị định về hóa đơn, chứng từ điện tử để cơ bản thực hiện trong năm 2018 đối với toàn nền kinh tế;
- Thực hiện hoàn thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”) theo phương thức điện tử, đạt tối thiểu 70% về số thủ tục, 70% về số hồ sơ hoàn thuế GTGT giải quyết trong cuối quý IV năm 2017;
- Rà soát các khoản phí có liên quan trực tiếp đến chi phí của doanh nghiệp để xem xét giảm mức phí, chi phí đầu vào cho doanh nghiệp;
- Rà soát, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, phương pháp định giá đất và khả năng tiếp cận đất đai cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Sửa đổi các quy định về cấp phép xây dựng và các thủ tục hành chính có liên quan đến hoạt động quản lý xây dựng để giảm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính;
- Đẩy mạnh việc cấp giấy phép xây dựng qua mạng;
- Rà soát để sửa đổi các quy định để không xảy ra sự chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm toán gây phiền hà, khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.



Quyết định số 15/2017/QĐ-TTg về danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập

Ngày 12/05/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 15/2017/QĐ-TTg về danh mục 17 nhóm mặt hàng nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập, bao gồm thuốc lá, bia rượu, xe ô tô dưới 16 chỗ, điều hòa dưới 90.000 BTU, tiền chất thuốc nổ... Hàng hóa không thuộc Danh mục kèm theo Quyết định này được làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập hoặc các địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu nhập theo quy định của Luật Hải quan, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ. Trường hợp hàng hóa có nhiều chủng loại (thuộc Danh mục và không thuộc Danh mục), chung vận đơn thì phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập.

Tuy nhiên, nếu hàng hóa nhập khẩu nằm trong danh mục kèm theo Quyết định này lại thuộc các trường hợp quy định tại Điều 2 của Quyết định, cụ thể bao gồm hàng hóa để phục vụ gia công, sản xuất; hàng hóa nhập khẩu vào khu phi thuế quan; thiết bị, máy móc, vật tư nhập khẩu để xây dựng nhà máy, công trình; hàng hóa nhập khẩu đóng chung container đưa về địa điểm thu gom hàng lẻ, v...v... thì vẫn có thể được làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập hoặc tại các địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu nhập.

Nghị định số 15/2017/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2017.



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)

Cho cổ đông thuê tài sản dưới giá thị trường sẽ bị ấn định thuế

Ngày 01/06/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2302/TCT-CS quy định về chính sách thuế. Theo đó, trường hợp Công ty ký hợp đồng với các cổ đông sáng lập để cho thuê tài sản, trường hợp giá cho thuê không phù hợp với giá giao dịch thông thường trên thị trường thì Cục Thuế có quyền ấn định số tiền thuế phải nộp.

Kê khai thuế trong hợp đồng hợp tác kinh doanh

Ngày 16/05/2017, Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 30969/CT-TTHT hướng dẫn kê khai thuế và lập hóa đơn đối với doanh thu phát sinh từ hợp đồng liên danh liên kết. Trường hợp Công ty có ký hợp đồng liên danh liên kết với đối tác để đặt tài sản là máy móc, thiết bị phục vụ cho hoạt động

sản xuất kinh doanh tại Công ty đối tác và được phân chia kết quả sản xuất kinh doanh từ hoạt động này thì:

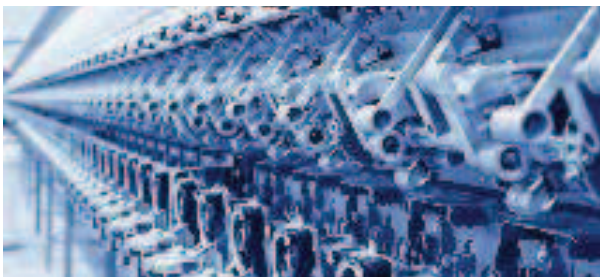
- Trường hợp hai bên phân chia kết quả kinh doanh bằng doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ thì khi nhận doanh thu từ đối tác, Công ty phải xuất hóa đơn, kê khai thuế.
- Trong trường hợp hai bên phân chia kết quả kinh doanh bằng lợi nhuận trước thuế
 - ✓ Bên trực tiếp thực hiện dịch vụ là Công ty đối tác sẽ xuất hóa đơn, hạch toán doanh thu chi phí và phân chia lợi nhuận trước thuế cho Công ty. Hai bên sẽ lập chứng từ thu hoặc chi tiền khi nhận hoặc chi tiền;
 - ✓ Trường hợp Công ty đã lập hóa đơn khi nhận được khoản chia từ hợp đồng hợp tác nêu trên thì thực hiện điều chỉnh hóa đơn theo Điều 20, Thông tư 39/2014/TT-BTC;

- Trong trường hợp hai bên phân chia kết quả kinh doanh bằng lợi nhuận sau thuế và Công ty đối tác đã nộp thuế TNDN theo quy định thì phần Công ty nhận được từ hợp đồng hợp tác kinh doanh thuộc đối tượng được miễn thuế TNDN.

Chi phí sửa chữa văn phòng đi thuê được ghi nhận vào chi phí kinh doanh

Ngày 05/05/2017, Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn số 4066/CT-TTHT hướng dẫn về việc ghi nhận chi phí sửa chữa văn phòng đi thuê.

Theo đó, trường hợp Công ty là đơn vị mới thành lập có thực hiện việc thiết kế, thi công, lắp đặt các hạng mục (như sàn gỗ, kính cường lực, tường thạch cao, hệ thống điện...) cho văn phòng đi thuê của Công ty thì được phép hạch toán vào chi phí hoặc phân bổ dần vào chi phí kinh doanh nhưng thời gian tối đa không quá 3 năm.



Chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng, được tạm trích trước và quyết toán lại khi hoàn thành

Ngày 16/05/2017, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 30633/CT-TTHT hướng dẫn về chi phí chuyển nhượng bất động sản ("BĐS"). Trường hợp Công ty có hoạt động kinh doanh BĐS, phát sinh các khoản chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng (bao gồm cả chi phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng) thì:

- Đối với chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kéo dài trong nhiều năm và chỉ quyết toán giá trị kết cấu hạ tầng khi hoàn tất toàn bộ công việc thì khi tổng hợp chi phí chuyển nhượng bất động sản cho phần diện tích đất đã chuyển quyền, Công ty được tạm phân bổ chi phí đầu tư kết cấu hạ tầng thực tế đã phát sinh theo tỷ lệ diện tích đất đã chuyển quyền và trích trước các khoản chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng tương ứng với doanh thu đã ghi nhận.

- Sau khi hoàn tất quá trình đầu tư xây dựng, Công ty tính toán, điều chỉnh lại phần chi phí đầu tư kết cấu hạ tầng đã tạm phân bổ và trích trước cho phần diện tích đã chuyển quyền cho phù hợp với tổng giá trị kết cấu hạ tầng. Trường hợp phát sinh số thuế TNDN nộp thừa thì được bù trừ/hoàn lại, nếu thiếu thì phải nộp bổ sung.
- Đối với khoản chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng:
 - ✓ Nếu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì được tạm trích trước theo giá đã phê duyệt.
 - ✓ Nếu chưa được phê duyệt thì Công ty tạm trích trước theo khung giá do UBND cấp tỉnh quy định tại thời điểm trích trước chi phí tương ứng với từng loại đất

Học phí đại học hoặc thạc sĩ cho người lao động được trừ khi tính thuế TNDN

Ngày 26/05/2017, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 34677/CT-TTHT về chính sách thuế TNDN. Theo đó, trường hợp Công ty có chính sách chi tiền cho nhân viên tham gia các khóa học đại học, thạc sĩ thuộc các hoạt động giáo dục

nghề nghiệp và đào tạo nghề nghiệp cho người lao động nhằm nâng cao trình độ tay nghề, phù hợp với chuyên môn của người lao động, nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư 96/2015/TT- BTC thì được ghi nhận là chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

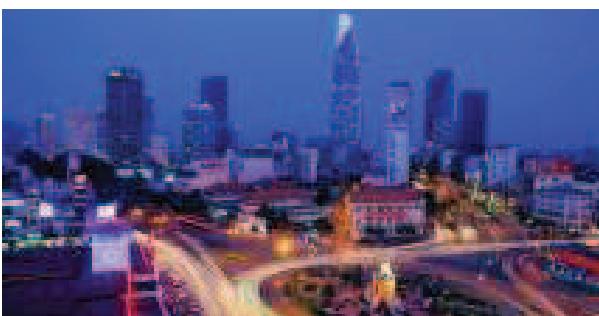
Chuyển nhượng Hợp đồng góp vốn mua căn hộ là hoạt động chuyển nhượng BĐS

Ngày 26/05/2017, Cục thuế Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 34672/CT-TTHT hướng dẫn về chuyển nhượng hợp đồng góp vốn mua căn hộ. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp chuyển nhượng lại Hợp đồng góp vốn mua bất động sản cho tổ chức, cá nhân khác nếu theo đúng quy định của pháp luật và có hợp đồng chuyển nhượng trong đó có quy định khách hàng mới được kế thừa lợi ích, nghĩa vụ của Công ty thì Công ty phải xuất hóa đơn GTGT giao cho khách hàng mới và kê khai nộp thuế GTGT, TNDN từ hợp đồng chuyển nhượng BĐS.

Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)

Khuyến mại vượt thời gian đã đăng ký không được miễn thuế GTGT

Ngày 24/05/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2179/TCT-CS hướng dẫn về chính sách thuế GTGT. Theo đó, trường hợp Công ty thực hiện khuyến mãi bằng hình thức tặng hàng hóa cho khách hàng, cung ứng dịch vụ và bán hàng hóa có giảm giá bằng cách bán hàng với giá thấp hơn giá bán trước đó cho khách hàng vượt thời gian theo chương trình khuyến mại đã thông báo hoặc chương trình khuyến mãi không thông báo, đăng ký với Sở Công Thương (kể cả trường hợp khuyến mãi hộ, khuyến mãi theo ủy quyền thông qua nhà phân phối hoặc đại lý, đơn vị bán hàng...) thì Công ty phải kê khai, tính nộp thuế GTGT như hàng hóa, dịch vụ dùng để biếu, tặng, cho.



Kê khai, nộp thuế GTGT đối với hoạt động cung cấp, lắp đặt, thi công công trình ngoại tỉnh

Ngày 01/06/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2306/TCT-CS hướng dẫn về kê khai, nộp thuế GTGT đối với hoạt động cung cấp, lắp đặt, thi công công trình ở ngoại tỉnh. Theo đó:

- Trường hợp Công ty ký hợp đồng cung cấp, vận chuyển, lắp đặt thiết bị cho công trình của khách hàng ở địa phương khác mà không thành lập đơn vị trực thuộc tại đây thì phải kê khai nộp thuế GTGT vắng lai theo quy định hiện hành.
- Số thuế GTGT vắng lai phải nộp bằng 2% hoặc 1% doanh thu, tùy thuộc hàng hóa chịu thuế suất GTGT 10% hay 5%.
- Hồ sơ kê khai thuế GTGT vắng lai là Tờ khai mẫu số 05/GTGT, nộp theo từng lần phát sinh doanh thu. Trường hợp phát sinh nhiều lần nộp trong một tháng thì có thể đăng ký với Cơ quan Thuế nộp hồ sơ khai thuế GTGT theo tháng.

Doanh thu xác định đối tượng kê khai thuế GTGT theo quý không bao gồm doanh thu của đơn vị trực thuộc

Ngày 16/05/2017, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 30970/CT-TTHT trả lời vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến điều kiện kê khai thuế GTGT theo quý.

Theo đó, điều kiện để xác định đối tượng kê khai thuế GTGT theo quý là doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của năm trước liền kề từ 50 tỷ đồng trở xuống. Đối với các doanh nghiệp có chi nhánh hoạt động khác tỉnh kê khai riêng, doanh thu được xác định bằng tổng doanh thu trên tờ khai GTGT trong năm dương lịch (cả doanh thu chịu thuế và không chịu thuế) nhưng không bao gồm doanh thu của đơn vị trực thuộc.

Mua bán cước vận tải quốc tế được hưởng thuế GTGT 0%

Ngày 19/05/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2083/TCT-CS hướng dẫn về chính sách thuế đối với các khoản phụ thu theo cước vận chuyển quốc tế.

- **Về mặt thuế GTGT:** trường hợp doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ mua bán cước vận tải quốc tế thu gom hàng lẻ từ các doanh nghiệp xuất, nhập khẩu, là đơn vị trực tiếp đặt chỗ thuê tàu vận chuyển, đứng tên trên vận đơn đường biển và trực tiếp thanh toán cước vận tải, phụ thu theo cước cho hãng tàu thì được xác định như doanh thu từ vận tải quốc tế và áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng các quy định hiện hành.
- **Về mặt thuế TNDN:** trường hợp doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ mua bán cước vận tải quốc tế là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam (không phải là đại lý đại diện cho hãng tàu nước ngoài) thu gom hàng lẻ từ các doanh nghiệp xuất, nhập khẩu thì phải xác định doanh thu, thu nhập và số thuế phải nộp đối với hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp này theo quy định của Luật Thuế TNDN.

Du lịch trọn gói được giảm trừ chi phí ở nước ngoài khi tính thuế GTGT

Ngày 18/05/2017, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 31910/CT-TTHT hướng dẫn về chính sách thuế GTGT đối với dịch vụ lữ hành. Theo đó, trường hợp Công ty ký hợp đồng du lịch với khách hàng theo giá trọn gói bao gồm các khoản chi vé máy bay vận chuyển khách du lịch từ Việt Nam đi nước ngoài và từ nước ngoài vào Việt Nam, các chi phí ăn, nghỉ, thăm quan và một số khoản chi ở nước ngoài khác (nếu có chứng từ hợp pháp) thì các khoản thu của khách hàng để chi cho các khoản trên được tính giảm trừ trong giá (doanh thu) tính thuế GTGT.

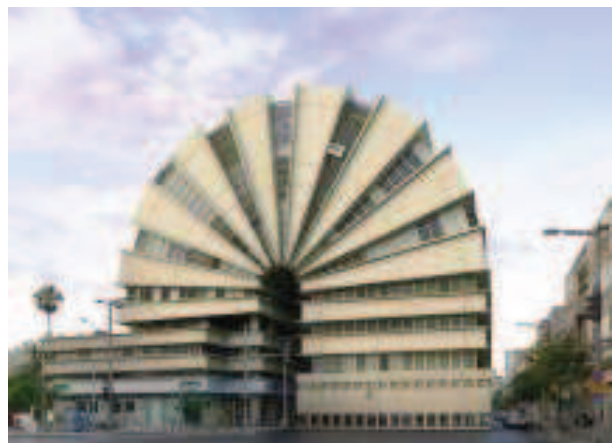
Dịch vụ sở hữu trí tuệ cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất ("DNCX") tiêu dùng bên ngoài không được hưởng thuế GTGT 0%

Ngày 18/05/2017, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 31722/CT-TTHT hướng dẫn về chính sách thuế GTGT đối với dịch

vụ sở hữu trí tuệ cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp nội địa cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất dịch vụ hỗ trợ các công việc liên quan đến sáng chế của doanh nghiệp chế xuất ở Việt Nam thì dịch vụ này được thực hiện ngoài khu chế xuất, được tiêu dùng tại Việt Nam nên không thuộc trường hợp áp dụng thuế suất 0%, phải chịu thuế suất GTGT 5%. Đối với các dịch vụ không liên quan tới hoạt động sở hữu trí tuệ thì thuộc diện áp dụng thuế suất GTGT 10%.

Hàng giao nhận giữa các doanh nghiệp trong nước ở ngoài Việt Nam được hưởng thuế GTGT 0%

Công văn số 30631/CT-TTHT ngày 16/05/2017 của Cục Thuế TP. Hà Nội hướng dẫn về mức thuế suất thuế GTGT.



- Trường hợp Công ty nhập khẩu hàng hóa ở nước ngoài, sau đó Công ty bán lại cho doanh nghiệp Việt Nam mà điểm giao hàng ngoài lãnh thổ Việt Nam thì áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 0% nếu đáp ứng điều kiện theo quy định.
- Trường hợp bên khách hàng của Công ty là người chịu các chi phí phát sinh kể từ khi nhận được hàng của Công ty giao tại cảng nước ngoài cho đến khi hàng hóa được làm thủ tục nhập khẩu tại Việt Nam thì doanh thu tính thuế GTGT được xác định theo giá trị hợp đồng đã ký với doanh nghiệp Việt Nam, trị giá tính thuế hàng nhập khẩu theo tờ khai hải quan mà doanh nghiệp Việt Nam tự kê khai, làm thủ tục nhập khẩu được giảm trừ trong doanh thu tính thuế GTGT.



Thuế Nhà thầu nước ngoài (“NTNN”)

Hướng dẫn thuế Nhà thầu khi bán hàng từ kho ngoại quan

Ngày 01/06/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2303/TCT-CS hướng dẫn thuế Nhà thầu đối với trường hợp nhà thầu nước ngoài bán hàng hóa từ kho ngoại quan.

Theo đó, khi nhà thầu nước ngoài nhập khẩu hàng hóa (hàng hóa được lưu tại kho ngoại quan do nhà thầu thuê tại Việt Nam). Sau đó, nhà thầu nước ngoài bán cho khách hàng ở nước ngoài, quyền sở hữu hàng hóa được chuyển giao trên tàu hoặc tại kho của khách hàng nước ngoài theo điều khoản thương mại Incoterms FOB hoặc DDP, hàng hóa được giao ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phải giao hàng, chuyển giao quyền sở hữu tại kho ngoại quan ở Việt Nam. Nhà thầu chỉ thuê chủ kho ngoại quan làm các thủ tục hải quan cần thiết và các dịch vụ bốc dỡ, chất hàng ... tại kho ngoại quan và thuê đơn vị độc lập để chuyển hàng từ kho ngoại quan đến điểm giao hàng cho khách hàng. Như vậy, Nhà thầu nước ngoài thuộc đối tượng không áp dụng của Thông tư 103/2014/TT-BTC.

Dịch vụ cho thuê đường truyền dẫn ở nước ngoài không bị tính thuế Nhà thầu

Ngày 16/05/2017, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 30629/CT-TTHT hướng dẫn về đối tượng không áp dụng thuế Nhà thầu tại Việt Nam.

Theo đó, trường hợp Công ty viễn thông nước ngoài cho Công ty Việt Nam thuê đường truyền dẫn quốc tế qua đường cáp quang biển quốc tế từ nước ngoài đến Việt Nam, dịch vụ được thực hiện ở ngoài Việt Nam, nếu đáp ứng quy định của Luật Viễn thông thuộc đối tượng không chịu thuế nhà thầu.

Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)

Tiền hoa hồng trả cho cá nhân kinh doanh chỉ nộp thuế TNCN 1%

Ngày 21/06/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2702/TCT-TNCN hướng dẫn về thuế suất đối với khoản hoa hồng trên doanh số cho cá nhân kinh doanh.

- Cá nhân kinh doanh, đăng ký, nộp thuế khoán với ngành nghề kinh doanh là “Bán lẻ quần áo” theo ngành nghề trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và nộp thuế theo doanh thu toàn bộ tiền bán hàng phát sinh trong kỳ tính thuế từ hoạt động buôn bán với tỷ lệ thuế GTGT 1 %, TNCN 0,5%.
- Trường hợp ngoài khoản thu nhập từ kinh doanh đã nộp thuế khoán nêu trên, cá nhân còn được hưởng hoa hồng trên doanh số từ đơn vị cung cấp hàng hóa, khoản thu nhập này của cá nhân được tính ngoài doanh thu đã khoán và thuộc diện không chịu thuế GTGT nên thuộc nhóm “Hoạt động kinh doanh khác” - áp dụng thuế suất thuế TNCN 1%. Khoản thu nhập này được tổ chức trả thu nhập khai thay, nộp thay.



Thuế TNCN đối với khoản phụ cấp đi lại cho nhân viên

Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2192/TCT-TNCN vào ngày 25/05/2017 để hướng dẫn về việc xác định thuế TNCN trên khoản phụ cấp xăng xe đi lại cho nhân viên. Theo đó:

- Trường hợp Công ty có khoản khoán chi văn phòng phẩm, công tác phí, điện thoại, trang phục theo điểm đ.4.3 khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính thì khoản phụ cấp xăng xe cho nhân viên không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của cá nhân.
- Trường hợp Công ty trả khoản khoán chi xăng xe theo mức cố định hàng tháng cho nhân viên phục vụ cho việc đi lại của cá nhân, không phải đi công tác thì khoản thu nhập này được tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của cá nhân.



Khoản đóng góp Quỹ khuyến học được tính vào khoản giảm trừ khi tính thuế TNCN

Ngày 23/05/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2145/TCT-TNCN hướng dẫn về việc giảm trừ vào thu nhập chịu thuế khoản đóng góp vào Hội khuyến học.

Theo đó, Cục Thuế địa phương cần kiểm tra tính chính xác của chứng từ do Hội khuyến học cấp cho cá nhân – người đã đóng góp vào Hội khuyến học. Trên cơ sở đó, trường hợp số tiền đóng góp của cá nhân là đúng và vì mục đích khuyến học theo quy định tại Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện, hoạt động vì mục đích từ thiện, nhân đạo, khuyến học, không nhằm mục đích lợi nhuận và quy định tại các văn bản khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ thì được tính giảm trừ khi tính thuế Thu nhập cá nhân.

Hóa đơn

Sử dụng hóa đơn thương mại đối với hoạt động xuất khẩu tại chỗ

Ngày 07/06/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2476/TCT-CS hướng dẫn về việc sử dụng hóa đơn. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài nhưng được phía nước ngoài chỉ định giao hàng tại Việt Nam thì doanh nghiệp sử dụng hóa đơn thương mại.

Dự kiến sử dụng bắt buộc hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy

Ngày 18/05/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2067/TCT-VP trả lời kiến nghị của người dân về các vấn đề liên quan đến thuế và hải quan.

Trong đó nổi bật điểm đáng chú ý của Công văn là dự kiến sử dụng hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy. Theo đó, nhằm khắc phục tình trạng mất nhiều nguồn lực để đối chiếu hóa đơn, Bộ Tài chính đang trình Chính phủ sửa đổi chính sách bằng quy định sử dụng bắt buộc hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy.

Thuê dịch vụ của cửa hàng được lập bảng kê thay hóa đơn nếu doanh thu không quá 100 triệu đồng/năm

Công văn số 30636/CT-TTHT ngày 16/05/2017 của Cục Thuế TP. Hà Nội hướng dẫn về chứng từ hợp lệ khi tính thuế TNDN. Trường hợp Công ty ủy quyền cho các cửa hàng là các hộ kinh doanh thực hiện các dịch vụ chăm sóc khách hàng và có trả phí hoa hồng cho việc ủy quyền này thì đối với các hộ kinh doanh có doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống, Công ty được lập Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu 01/TNDN kèm theo chứng từ thanh toán cho người bán hàng, cung cấp dịch vụ, hợp đồng ủy quyền và chứng từ hợp pháp khác để xác định chi phí được trừ khi tính thuế TNDN.



Thuế Xuất Nhập khẩu - Hải quan

Nguyên liệu chuyển mục đích sử dụng đưa trở lại dùng cho mục đích sản xuất xuất khẩu ("SXXK") vẫn được hoàn thuế

Đây là hướng dẫn của Tổng cục Hải quan tại Công văn số 3541/TCHQ-TXNK ngày 29/05/2017 trả lời Cục Thuế Tây Ninh về việc hoàn thuế đối với tờ khai chuyển mục đích sử dụng. Theo đó, nguyên vật liệu nhập khẩu theo loại hình sản xuất xuất khẩu nhưng đã làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng và nộp thuế nhưng sau đó lại được sử dụng để sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã thực xuất khẩu sản phẩm đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định 134/2016/NĐ-CP thì được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với sản phẩm thực tế xuất khẩu. Hồ sơ và thủ tục hoàn thuế thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 36 Nghị định 134/2016/NĐ-CP; Điều 132 Thông tư 38/2015/TT-BTC.



C/O cấp thay thế phải ghi số tham chiếu của C/O gốc

Ngày 16/05/2017, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 992/GSQL-GQ4 trích dẫn hướng dẫn của công văn số 28/TCHQ-GSQL ngày 05/01/2009 và Công văn số 49/GSQL-TH ngày 16/01/2015 về hướng dẫn thực hiện một số nội dung liên quan đến C/O mẫu D. Theo đó, đối với C/O mới cấp thay thế cho C/O bị lỗi thì số tham chiếu của C/O gốc ban đầu phải được đề cập trên bản sao C/O bằng cách ghi dòng chữ "Replacing C/O Ref...". Trường hợp C/O cấp thay thế không đáp ứng điều kiện này sẽ bị từ chối cho hưởng ưu đãi.

Không được áp dụng ưu đãi miễn thuế/hoàn thuế nếu không có cơ sở sản xuất

Theo Công văn số 1679/TXNK-CST ngày 18/05/2017 của Cục thuế Xuất nhập khẩu - Tổng cục Hải quan thì căn cứ quy định tại khoản 2, Điều 12, khoản 3 Điều 36 Nghị định 134/2016/NĐ-CP, một trong những điều kiện để được áp dụng ưu đãi miễn thuế/hoàn thuế cho nguyên liệu nhập khẩu phục vụ SXK là doanh nghiệp phải có cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp doanh nghiệp không có cơ sở sản xuất, không tổ chức sản xuất mà thuê các đơn vị khác sản xuất lại hoặc doanh nghiệp có cơ sở sản xuất nhưng chưa đầy đủ giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp đối với mặt bằng sản xuất, nhà xưởng thì sẽ không được hưởng ưu đãi miễn thuế/hoàn thuế theo quy định tại Nghị định này.



Dự án cơ khí trọng điểm chỉ được ưu đãi thuế Nhập khẩu đến năm 2016

Ngày 26/05/2017, Bộ Tài chính đã ban hành Công văn số 6922/BTC-CST trả lời thắc mắc của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi về vướng mắc trong việc áp dụng ưu đãi thuế đối với dự án cơ khí trọng điểm. Cụ thể, cơ chế hỗ trợ phát triển sản xuất sản phẩm cơ khí trọng điểm theo Quyết định số 10/2006/QĐ-TTg và Công văn số 986/TTg-KTN ngày 09/06/2016 của Thủ tướng Chính phủ - trong đó có ưu đãi về thuế suất thuế nhập khẩu tại Nghị định số 122/2016/NĐ-CP chỉ được thực hiện đến hết ngày 31/12/2016. Kể từ ngày 01/01/2017 việc áp dụng thuế Nhập khẩu đối với các mặt hàng là vật tư, thiết bị nhập khẩu để sản xuất sản phẩm cơ khí trọng điểm và để phục vụ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm cơ khí trọng điểm được thực hiện theo mức thuế suất MFN quy định tại 97 Chương thuộc Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 122/2016/NĐ-CP (không áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi riêng 0% quy định cho mã hàng 9819.00.00).

Phải gia hạn Hợp đồng gia công khi chưa xuất khẩu hết sản phẩm

Ngày 12/05/2017, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 969/GSQL-GQ2 hướng dẫn về thủ tục Hải quan xử lý phế phẩm đối với hợp đồng gia công. Theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ thì khi kết thúc hợp đồng gia công hoặc hợp đồng gia công hết hiệu lực, các bên ký kết hợp đồng phải thanh lý hợp đồng và làm thủ tục thanh khoản với Cơ quan Hải quan. Do vậy, đối với trường hợp còn sản phẩm hoàn thành chưa xuất khẩu khi Hợp đồng gia công đáo hạn thì các bên phải ký phụ lục gia hạn hợp đồng để xuất khẩu hết sản phẩm. Sau khi xuất khẩu hết sản phẩm, Công ty mới có thể thực hiện các thủ tục thanh lý, quyết toán hợp đồng gia công, xử lý phế liệu, phế phẩm theo quy định.

Giải đáp vướng mắc thực hiện Luật thuế Xuất nhập khẩu ("XNK") số 107/2016/QH13 và Nghị định 134/2016/NĐ-CP

Ngày 13/06/2017, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 7778/BTC-TCHQ nhằm giải đáp một số vướng mắc khi thực hiện Luật thuế XNK số 107/2016/QH13 và Nghị định 134/2016/NĐ-CP. Cụ thể:

- Về áp dụng định mức miễn thuế: định mức miễn thuế được áp dụng cho từng lần xuất khẩu, nhập khẩu.
- Về hàng hóa tái nhập để tái chế: không phải nộp thuế trong thời hạn tái chế nếu doanh nghiệp đã đăng ký thời hạn tái chế với Cơ quan Hải quan nhưng không quá 275 ngày kể từ ngày tái nhập. Quá thời hạn tái chế đã đăng ký mà doanh nghiệp chưa tái xuất thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế.
- Về thuế GTGT đối với nguyên vật liệu SXK: trường hợp không đáp ứng điều kiện tại Điều 12, Điều 31 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP (như không có cơ sở sản xuất) thì không được miễn thuế Nhập khẩu và phải nộp thuế Giá trị gia tăng theo quy định.

- Về thuế Bảo vệ môi trường (“BVMT”) đối với nguyên vật liệu SXK: phải kê khai, nộp thuế bảo vệ môi trường BVMT theo quy định.

Xử phạt trong trường hợp không khai hải quan đối với hàng bán từ nội địa vào DNCX

Theo hướng dẫn tại Công văn số 3808/TCHQ-PC ngày 12/06/2017 thì trường hợp có hành vi không khai hoặc khai sai hàng hóa đưa từ nội địa vào DNCX thì tùy theo hành vi vi phạm cụ thể của doanh nghiệp nội địa để xử phạt theo các chế tài xử phạt tương ứng, không xử phạt đối với DNCX.



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN KHÁC

Cơ sở sản xuất xuất khẩu và việc thế chấp quyền sử dụng đất thuê

Ngày 24/05/2017, Bộ Tài chính đã ban hành Công văn số 6751/BTC-TCHQ trả lời một số kiến nghị của Doanh nghiệp liên quan đến cơ sở sản xuất xuất khẩu và việc thế chấp quyền sử dụng đất thuê. Theo đó:

- Đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê thì được thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất.
- Đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm thì chỉ được thế chấp tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất thuê, không được thế chấp giá trị quyền sử dụng đất.



Như vậy, theo quy định của Luật Đất đai, quyền của người được Nhà nước cho thuê đất có là được thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại tổ chức tín dụng phụ thuộc vào hình thức thuê đất với Nhà nước (trả tiền thuê đất hàng năm hoặc trả tiền một lần cho cả thời gian thuê) mà không phụ thuộc vào phương thức nộp tiền thuê đất.

Theo quy định của pháp luật về đất đai, nếu tổ chức kinh tế lựa chọn hình thức thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê thì có trách nhiệm nộp tiền thuê đất trong thời hạn 90 ngày (khoản 4 Điều 24 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP).

Mở thêm cơ sở chế biến và kinh doanh tại địa phương khác với trụ sở chính

Ngày 18/05/2017, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 31903/CT-TTHT về chính sách thuế đối với cơ sở chế biến và kinh doanh mở tại địa phương khác với trụ sở chính.

- Công ty thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp có thay đổi thông tin của doanh nghiệp (mở thêm cơ sở chế biến và kinh doanh) phải gửi thông báo tới Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại nơi đặt trụ sở chính;
- Trường hợp doanh nghiệp ủy quyền cho cơ sở chế biến và kinh doanh lập hóa đơn thì người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp phải ký giấy ủy quyền cho người trực tiếp bán, ký, ghi rõ họ tên trên hóa đơn và đóng dấu của tổ chức vào phía trên bên trái của tờ hóa đơn.
- Trường hợp cơ sở chế biến và kinh doanh không trực tiếp bán hàng, không phát sinh doanh thu thì thực hiện khai thuế tập trung tại trụ sở doanh nghiệp. Trường hợp cơ sở chế biến và kinh doanh trực tiếp bán hàng thì phải đăng ký kê khai, nộp thuế tại Cơ quan Thuế quản lý trực tiếp của cơ sở này;
- Doanh nghiệp kê khai nộp thuế môn bài của cơ sở chế biến và kinh doanh tại Cơ quan Thuế quản lý trực tiếp của cơ sở.

Điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng theo giá nhân công

Ngày 24/05/2017, Bộ Xây dựng đã ban hành Công văn số 1172/BXD-KTXD hướng dẫn việc điều chỉnh giá, thanh toán, quyết toán hợp đồng xây dựng. Theo đó:

- Việc điều chỉnh giá hợp đồng, thanh toán, quyết toán hợp đồng xây dựng thực hiện theo nội dung hợp đồng đã ký kết và các văn bản của pháp luật có liên quan áp dụng cho hợp đồng.
- Đối với hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, trong thời gian thực hiện hợp đồng, giá nhân công, giá máy thi công có sự thay đổi như điều kiện điều chỉnh giá đã ký kết trong hợp đồng (phù hợp với quy định của pháp luật) thì các bên thực hiện việc điều chỉnh giá hợp đồng làm căn cứ thanh toán, quyết toán hợp đồng.
- Việc xác định thời điểm, căn cứ, phương pháp điều chỉnh thực hiện theo nội dung hợp đồng ký kết phù hợp với quy định của pháp luật áp dụng cho hợp đồng.



Liên hệ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin mời liên hệ:

Thomas McClelland

Phó Tổng Giám đốc phụ trách
Tư vấn Thuế
Tel: +84 28 3910 0751
tmcclelland@deloitte.com

Bùi Ngọc Tuấn

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 24 6268 3568
tbui@deloitte.com

Bùi Tuấn Minh

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 24 6268 3568
mbui@deloitte.com

Phan Vũ Hoàng

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 28 3910 0751
hoangphan@deloitte.com

Dion Thái Phương

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 28 3910 0751
dthai@deloitte.com

Đình Mai Hạnh

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 24 6268 3568
handinh@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội

Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 24 6288 3568
Fax: +84 24 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square
57-69F Đồng Khởi, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 28 3910 0751
Fax: +84 28 3910 0750

Website: www.deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com



Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên – mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.

Deloitte cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn, giải pháp tài chính, tư vấn quản trị rủi ro, tư vấn thuế và các dịch vụ liên quan cho các khách hàng tư nhân hoặc các công ty công hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Deloitte cung cấp dịch vụ cho 80% các doanh nghiệp trong danh sách Fortune Global 500®. Với mạng lưới các hãng thành viên kết nối toàn cầu tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ, Deloitte mang đến năng lực đẳng cấp toàn cầu và các dịch vụ chất lượng vượt trội, cung cấp tới các khách hàng những hiểu biết cần thiết để giải quyết những vấn đề kinh doanh phức tạp nhất. Vui lòng kết nối với chúng tôi tại Facebook, LinkedIn hoặc Twitter để hiểu thêm về những hoạt động đang được thực hiện bởi khoảng 245.000 chuyên gia tư vấn của Deloitte nhằm kiến tạo và lan tỏa những ảnh hưởng tích cực đến xã hội.

[Giới thiệu về Deloitte Đông Nam Á](#)

Deloitte Đông Nam Á là một hãng thành viên của Deloitte hoạt động tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam được thành lập để cung cấp những dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu cụ thể của các công ty, tập đoàn lớn có tốc độ phát triển nhanh trong khu vực.

Với hơn 290 Partners và 7.400 nhân viên chuyên nghiệp làm việc tại 25 văn phòng, các công ty con và công ty liên kết của Deloitte Đông Nam Á kết hợp kỹ thuật chuyên môn sâu rộng cùng sự am hiểu về nhiều lĩnh vực để cung cấp các dịch vụ chất lượng cao và nhất quán tới các doanh nghiệp trong toàn khu vực.

Các dịch vụ được cung cấp thông qua các văn phòng ở các nước thành viên, công ty con và công ty liên kết. Những công ty này là những pháp nhân riêng biệt.

[Giới thiệu về Deloitte Việt Nam](#)

Deloitte Việt Nam là Công ty tiên phong trong lĩnh vực Tư vấn và Kiểm toán với kinh nghiệm hơn 25 năm tại thị trường Việt Nam, và là thành viên của một trong Bốn hãng cung cấp dịch vụ chuyên ngành lớn nhất trên thế giới. Với khoảng 800 nhân viên làm việc tại văn phòng Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh được tiếp cận với toàn bộ thế mạnh của Deloitte Đông Nam Á với các hãng thành viên tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore và Thái Lan, thông qua mạng lưới rộng lớn này, Deloitte Việt Nam cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng tới khách hàng bao gồm Dịch vụ tư vấn Thuế, Tư vấn Tài chính, Tư vấn Quản trị rủi ro, Kiểm toán, và các Dịch vụ Đào tạo chuyên ngành.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung, và không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Mạng lưới các công ty Deloitte”) được xem là, trong phạm vi của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những tư vấn về chuyên môn. Không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại do kết quả của việc người đọc dựa vào tài liệu này.